TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ PHONG
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2021/HS-ST
Ngày 11/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Công Phong.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Lương và ông Lô Văn H.
- Thư ký phiên tòa: Ông Lang Thanh Như, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên toà:
Bà Lang Thị Ngọc Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 15/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Lương Văn H: Tên gọi khác: Không; sinh năm 1995, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm H, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nguyên lao động tự do; trình độ học vấn : Lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Văn N; con bà: Lìm Thị S; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/12/2020. Có mặt.

2. Lương Văn M: Tên gọi khác: Không; sinh năm 1996, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm H, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nguyên lao động tự do; trình độ học vấn : Lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Văn K; con bà: Vi Thị Th; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/12/2020. Có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo Lương Văn H và Lương Văn M**:** Ông Nguyễn Thái Q, Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý, chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/12/2020 Lương Văn H rủ Lương Văn M góp tiền mua ma túy về sử dụng. M đồng ý và đưa cho H 50.000 đồng. H cầm tiền rồi cũng với M đi lên xã T mua 03 viên ma túy với một người không quen biết hết 150.000 đồng. Mua được ma túy M cất giữ rồi cả hai ra về thì bị bắt quả tang. Thu giữ 03 viên nén màu hồng trên người Lương Văn M.

Bản kết luận giám định số 1536/KL- PC09(Đ2-MT) ngày 05/12/2020 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

M viên nén màu hồng thu giữ của Lương Văn H và Lương Văn M gửi tới giám định là Methamphetamine. 03 (Ba) viên nén màu hồng thu giữ của Lương Văn H và Lương Văn M có khối lượng 0,3 gam (Không phẩy ba gam).

Tại phiên tòa các bị cáo Lương Văn H và Lương Văn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cụ thể: Vào lúc 21 giờ 30 phút, ngày 02/12/2020 tại bản P, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An Lương Văn H và Lương Văn M đang cất giữ trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang; thu 0,3 gam Methamphetamine. Mục đích các bị cáo cất giấu ma túy là để sử dụng.

Cáo trạng số 22/CT-VKS- HS ngày 17/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo Lương Văn H và Lương Văn M về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đối với người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo do không xác minh được họ tên và địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị áp dụng dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt:

Bị cáo Lương Văn H từ 12 đến 18 tháng tù.

Bị cáo Lương Văn M từ 12 đến 18 tháng tù.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại; miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Người bào chữa không tranh luận về tội danh và đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt mỗi bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Mặc dù không được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép, nhưng vào lúc 21 giờ 30 phút, ngày 02/12/2020 tại bản P, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An, các bị cáo Lương Văn H, Lương Văn M đang cất giữ trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang. Thu 0,3 gam Methamphetamine. Các bị cáo tàng trữ ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Do đó các bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, nòi giống của con người, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng. Đối với Lương Văn H vừa là người khởi xướng, người góp tiền nhiều hơn, nên cần xét xử mức án cao hơn bị cáo Lương Văn M; đối với Lương Văn M là người góp tiền, cùng với H đi mua ma túy; là người trực tiếp cất giữ trái phép chất ma túy nên cũng phải chịu trách nhiệm hình sự với toàn bộ số lượng ma túy đã thu giữ. Vì vậy cần xét xử nghiêm và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên sau khi phạm tội các bị cáo khai báo thành khẩn đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q đề nghị xử phạt các bị cáo Lương Văn H và Lương Văn M, mỗi bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù; người bào chữa đề nghị xử phạt các bị cáo Lương Văn H và Lương Văn M, mỗi bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù. Đề nghị của người bào chữa đối với Lương Văn M và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là hợp lý; đề nghị của người bào chữa đối với Lương Văn H là thấp vì bị cáo là người khởi xướng và góp tiền nhiều hơn.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản", do đó các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy, các bị cáo không có tài sản đáng giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 03 viên Methamphetamine cơ quan điều tra lấy đi giám định chất ma túy 02 viên; còn lại 01 viên, đây là vật cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Các bị cáo bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Lương Văn H và Lương Văn M phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Phạt Lương Văn H 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 02/12/2020.

Phạt Lương Văn M 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 02/12/2020.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ một phong bì thư bưu điện bên trong đựng 01 viên Methamphetamine; vỏ gói ma túy thu giữ của Lương Văn H và Lương Văn M; phong bì thu giữ vật chứng ban đầu.

Chi tiết vật chứng được ghi cụ thể trong biên bản giao nhận ngày 04/3/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q với Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Lương Văn H và Lương Văn M, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Lương Văn H và Lương Văn M có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- *Bị cáo.*
- *VKSND huyện Q.*
-*VKSND tỉnh Nghệ An.*
- *Công an huyện Q.*
- *Chi cục THA DS huyện Q.*
- *Trại tạm giam; trại giam.*
- *Sở tư pháp; UBND xã nơi bị cáo cư trú.*
- *Lưu VP,THAHS, Hồ sơ vụ án.*

Nguyễn Công Phong